

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LM
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30-9-2022

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LM, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Thanh Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Út

Ông Âu Cần Đông

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã LM tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Kim Chúc – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu Trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang và điểm cầu Thành phần tại Ủy ban nhân dân xã TP, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang tiến hành xét xử sơ thẩm trực tuyến, công khai vụ án thụ lý số 96/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 57/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 19 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Ngọc K, sinh năm: 1996 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 3, thị trấn VV, huyện LM, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thành L, sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu vực 4, phường TA, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Ngọc K trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2018, chị Trần Ngọc K và anh Nguyễn Thành L tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường TA, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang vào ngày 27/4/2018.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp, cuộc sống chung không hạnh phúc. Chị K và anh L đã nhiều lần hàn gắn tình cảm nhưng vẫn không thể tiếp tục chung sống nên chị K và anh L đã ly thân từ khoảng tháng 11/2020 cho đến nay. Chị K yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh L.

Về con chung: Chị K và anh L có 01 con chung Nguyễn Trần Quốc A (giới tính nam), sinh ngày 29/10/2019, hiện nay đang sống chung với chị K nên chị K yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với bị đơn Nguyễn Thành L nhưng bị đơn vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn, chưa chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Ngọc K. Chị Trần Ngọc K được ly hôn với bị đơn anh Nguyễn Thành L. Về con chung chị Trần Ngọc K được tiếp tục nuôi dưỡng Nguyễn Trần Quốc A. Chị K chưa yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét. Về tài sản chung và nợ chung các đương sự khai không có nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn”, bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn thị xã LM nên Tòa án nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang giải quyết là đúng thẩm quyền theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn Nguyễn Thành L đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Ngọc K và anh Nguyễn Thành L tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường TA, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang vào ngày 27/4/2018 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

[2.2] Xét yêu cầu ly hôn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình chung sống thời gian đầu cuộc sống vợ chồng anh chị hạnh phúc và có con chung nhưng dần về sau vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không hạnh phúc nên chị K và anh L đã ly thân từ khoảng tháng 11/2020 cho đến nay. Tại phiên tòa, chị K cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh L. Từ đó cho thấy, mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân giữa anh chị là trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Trần Ngọc Kiểm.

[2.3] Về con chung: Chị K và anh L có 01 con chung tên Nguyễn Trần Quốc A (giới tính nam), sinh ngày 29/10/2019, hiện nay đang sống chung với chị Kiểm nên chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, từ khi chị K và anh L ly thân cho đến nay chị K là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Thêm vào đó, Quốc A vừa đủ 03 tuổi. Chị K có thu nhập ổn định, quá trình giải quyết vụ án anh L không có ý kiến phản đối về việc chị K yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Do đó, để đảm bảo sự phát triển và không làm xáo trộn cuộc sống của cháu Nguyễn Trần Quốc A nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giao Nguyễn Trần Quốc A cho chị Trần Ngọc K tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Trần Ngọc K chưa yêu cầu anh Nguyễn Thành L cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét. Anh Nguyễn Thành L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Ngọc K phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Ngọc K.
2. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Ngọc K và anh Nguyễn Thành L được ly hôn.

3. Về con chung: Chị Trần Ngọc K được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Nguyễn Trần Quốc A (giới tính nam), sinh ngày 29/10/2019. Anh Nguyễn Thành L chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nguyễn Thành L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

5. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Trần Ngọc K phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo lai thu số 0004315 lập ngày 01 tháng 7 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã LM, tỉnh Hậu Giang. Chị Trần Ngọc Kiềm đã nộp xong án phí.

6. Nguyên đơn Trần Ngọc K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn Nguyễn Thành L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã LM;
- Chi cục THADS thị xã LM;
- UBND phường TA;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Thanh Quyền

